

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

Số: 10/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày 01 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc áp dụng nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực tài chính

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA I KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1654/UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh An Giang năm 2025;

Xét Tờ trình số 04/TTr-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang dự thảo Nghị quyết áp dụng nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc 14 lĩnh vực trên địa bàn tỉnh An Giang; ý kiến của đại biểu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định áp dụng Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực tài chính

1. Các Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01/7/2025 tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh An Giang (mới) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ, gồm: 25 nghị quyết (*Chi tiết tại Phụ lục I*).

2. Các Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính của tỉnh An Giang (cũ) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ, gồm: 09 nghị quyết (*Chi tiết tại Phụ lục II*).

3. Các Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính của tỉnh Kiên Giang (cũ) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ, gồm: 22 nghị quyết (*Chi tiết tại Phụ lục III*).

Điều 2. Bãi bỏ toàn bộ các nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực tài chính, gồm: 18 nghị quyết (*Chi tiết tại Phụ lục IV*).

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Trường hợp, các nghị quyết tại phụ lục kèm theo Điều 1 Nghị quyết này không phù hợp quy định về phân cấp, phân quyền và trình tự, thủ tục được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên thì áp dụng theo các quy định của cấp trên đó.

2. Việc áp dụng các nghị quyết tại phụ lục kèm theo Điều 1 Nghị quyết này phải bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp thì phải tạm ngưng thực hiện và phản ánh ngay về cơ quan ban hành Nghị quyết đó để rà soát, xử lý theo quy định của pháp luật; đồng thời gửi đến Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X, Kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Kiểu

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh,
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp xã,
- UBND cấp xã;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Đăng công báo tỉnh;
- Trang thông tin điện tử;
- Hồ sơ công việc;
- Lưu: VT, ntphuong.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nhân

Phụ lục I
CÁC NGHỊ QUYẾT QUY PHẠM PHÁP LUẬT BAN HÀNH TRƯỚC NGÀY 01/7/2025 THUỘC LĨNH VỰC
TÀI CHÍNH TIẾP TỤC ĐƯỢC ÁP DỤNG TRÊN PHẠM VI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH AN GIANG (MỚI)
CHO ĐẾN KHI CÓ VĂN BẢN THAY THỂ HOẶC BÃI BỎ

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

STT	TÊN LOẠI, SỐ KÝ HIỆU, NGÀY THÁNG NĂM BAN HÀNH, TÊN GỌI VĂN BẢN	Ghi chú
1	Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện và thời hạn Ủy ban nhân dân gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm	
2	Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh An Giang	
3	Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh An Giang	
4	Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang	
5	Nghị quyết số 18/2014/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang	
6	Nghị quyết số 163/2018/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định nội dung, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
7	Nghị quyết số 228/2019/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định chế độ tiếp khách nước ngoài, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Kiên Giang và chế độ tiếp khách trong nước	



8	Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Nghị quyết số 228/2019/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2019 Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ tiếp khách nước ngoài, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Kiên Giang và chế độ tiếp khách trong nước	
9	Nghị quyết số 164/2018/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
10	Nghị quyết số 93/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định nội dung và mức chi đảm bảo kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
11	Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
12	Nghị quyết số 150/2015/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
13	Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang	
14	Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 29/5/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, sử dụng, xử lý, khai thác tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang	
15	Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kiên Giang.	
16	Nghị quyết số 124/2018/NQ-HĐND ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
17	Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị, cải tạo, nâng cấp mở rộng xây dựng mới hạng mục công trình các dự án đã được đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kiên Giang.	

18	Nghị quyết 16/2024/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí tài trợ của các cơ quan tổ chức, cá nhân để lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
19	Nghị quyết số 217/2019/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
20	Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
21	Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thuê hàng hóa, dịch vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang	
22	Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu 0 đồng đối với phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh An Giang	
23	Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 của ngân sách các cấp thuộc tỉnh An Giang	
24	Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 của ngân sách các cấp thuộc tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (văn bản sửa đổi)	
25	Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 của ngân sách các cấp thuộc tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh	





Phụ lục II

**CÁC NGHỊ QUYẾT QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG BAN HÀNH TRƯỚC
NGÀY 01/7/2025 THUỘC LĨNH VỰC TÀI CHÍNH TIẾP TỤC ĐƯỢC ÁP DỤNG TRÊN PHẠM VI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH
TỈNH AN GIANG (CŨ) CHO ĐẾN KHI CÓ VĂN BẢN THAY THẾ HOẶC BÃI BỎ**
(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

STT	TÊN LOẠI, SỐ KÝ HIỆU, NGÀY THÁNG NĂM BAN HÀNH, TÊN GỌI VĂN BẢN	Ghi chú
1	Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND, ngày 15/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh An Giang	
2	Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách địa phương	
3	Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025	
4	Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2025	
5	Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định cơ chế huy động vốn tín dụng và nguồn thu hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025	

6	Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022	
7	Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (văn bản sửa đổi)	
8	Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang	
9	Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 5 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang giao thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương do cấp tỉnh quản lý	

Phụ lục III

**CÁC NGHỊ QUYẾT QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN KIÊN GIANG BAN HÀNH TRƯỚC
NGÀY 01/7/2025 THUỘC LĨNH VỰC TÀI CHÍNH TIẾP TỤC ĐƯỢC ÁP DỤNG TRÊN PHẠM VI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH
TỈNH KIÊN GIANG (CŨ) CHO ĐẾN KHI CÓ VĂN BẢN THAY THẾ HOẶC BÃI BỎ**
(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

STT	TÊN LOẠI, SỐ KÝ HIỆU, NGÀY THÁNG NĂM BAN HÀNH, TÊN GỌI VĂN BẢN	Ghi chú
1	Nghị quyết số 505/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
2	Nghị quyết 29/2022/NQ-HĐND ngày 11/8/2022 của HĐND tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
3	Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 – 2025	
4	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2022 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
5	Nghị quyết số 236/2019/NQ-HĐND ngày 26/7/2019 của HĐND tỉnh Kiên Giang quy định chính sách hỗ trợ tín dụng khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
6	Nghị quyết số 43/2005/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về ban hành phí qua cầu kênh Zero bắc qua sông Cái Sắn huyện Tân Hiệp	
7	Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND ngày 09 tháng 01 năm 2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc việc vay vốn để triển khai một số dự án tái định cư của đảo Phú Quốc	



8	Nghị quyết số 99/2010/NQ-HĐND ngày 13 tháng 01 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thành lập Quỹ đầu tư phát triển Kiên Giang	
9	Nghị quyết số 58/2012/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc tăng và bổ sung vốn điều lệ đối với Quỹ Đầu tư phát triển Kiên Giang	
10	Nghị quyết số 13/2013/NQ-HĐND ngày 10/7/2013 của HĐND tỉnh Kiên Giang về ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí qua cầu xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	
11	Nghị quyết số 126/2015/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về quy định phí qua cầu vượt Hòa Điền - Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	
12	Nghị quyết số 100/2017/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	
13	Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn sự nghiệp giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
14	Nghị quyết số 36/2013/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về quy định vùng thiếu nước ngọt và sạch, thời gian, mức hưởng trợ cấp tiền mua, vận chuyển nước ngọt và sạch đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
15	Nghị quyết số 165/2018/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
16	Nghị quyết số 182/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
17	Nghị quyết số 162/2018/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức chi hỗ trợ để thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	

18	Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc bố trí sử dụng nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản	
19	Nghị quyết số 184/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
20	Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 của ngân sách các cấp	
21	Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 của ngân sách các cấp thuộc tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (văn bản sửa đổi)	
22	Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện, ngân sách cấp xã năm 2022 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	



Phụ lục IV
CÁC NGHỊ QUYẾT QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG,
TỈNH KIÊN GIANG BAN HÀNH TRƯỚC NGÀY 01/7/2025 THUỘC LĨNH VỰC TÀI CHÍNH BỊ BẮT BỎ
(Kèm theo Nghị quyết số 10./NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

STT	TÊN LOẠI, SỐ KÝ HIỆU, NGÀY THÁNG NĂM BAN HÀNH, TÊN GỌI VĂN BẢN	GHI CHÚ
1	Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang.	
2	Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND, ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công; mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kiên Giang	
3	Nghị quyết số 28/2007/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc điều chỉnh mức thu đóng góp chi phí của người nghiện ma túy tự nguyện vào Trung tâm để cai nghiện, chữa bệnh.	
4	Nghị quyết số 07/2009/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc bổ sung Nghị quyết số 27/2007/NQ-HĐND ngày 07/12/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung mức thu và sử dụng học phí ở các cơ sở giáo dục đào tạo công lập của tỉnh	
5	Nghị quyết số 14/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc thông qua nội dung và một số mức chi đặc thù cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.	
6	Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc thông qua tỷ lệ điều tiết khoản thu vi phạm hành chính giữa các cấp ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang	



7	Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh An Giang	
8	Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang	
9	Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
10	Nghị quyết số 94/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định nội dung, mức chi cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của UBMTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
11	Nghị quyết số 65/2014/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và cấp huyện thực hiện	
12	Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh An Giang.	
13	Nghị quyết số 26/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang	
14	Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND 05 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định chế độ miễn, giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh An Giang	
15	Nghị quyết số 12/2007/NQ-HĐND ngày 11 tháng 01 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc điều chỉnh ban hành Danh mục phí trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
16	Nghị quyết số 146/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang	

	về việc ban hành một số mức chi ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
17	Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định miễn lệ phí kinh đăng ký kinh doanh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
18	Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định miễn, giảm phí, lệ phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	

